

Sở GD&ĐT TP. Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
GV: Nguyễn Thị Nên
Tổ: Ngữ văn
Ngày soạn: 20/03/2026
Ngày dạy: Tuần 29, 30, 31

CHUYÊN ĐỀ 3:
ĐỌC, VIẾT VÀ GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC
Tiết 26, 27:
PHẦN 1. ĐỌC VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

I. Mục tiêu

1. Năng lực

a. Năng lực chung: Bài học góp phần phát triển năng lực chung

- **Tự chủ và tự học:** Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.

- **Giao tiếp và hợp tác:** Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm học tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm, khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác.

- **Giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Chủ động đề ra kế hoạch học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân và nhóm học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

b. Năng lực đặc thù: Bài học góp phần phát triển năng lực văn học và năng lực ngôn ngữ thông qua tổng hợp quá trình dạy **các kĩ năng Đọc - Viết - Nói - Nghe**

- Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật về sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật của một tác giả lớn.

- Biết cách đọc một tác giả văn học lớn.

- Biết viết bài giới thiệu về một tác giả văn học đã đọc.

- Vận dụng được những hiểu biết từ CD để đọc hiểu và viết về những tác giả văn học khác.

- Biết thuyết trình về một tác giả văn học.

2. Phẩm chất

Học sinh có thái độ trân trọng đối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại

II. Thiết bị và học liệu

1. Về phía học sinh: CDHT Ngữ văn lớp 11 – SGK, hồ sơ tài liệu, tranh ảnh, bảng biểu, video clip liên quan đến bài học,...

2. Về phía giáo viên:

- Phiếu học tập để HS chuẩn bị nội dung cho bài học.

- Bút màu, giấy để trình bày sản phẩm.

- Tài liệu tham khảo (sách, báo, tạp chí,...) liên quan đến CD 3, máy tính hoặc điện thoại thông minh có kết nối internet

III. Tiến trình dạy học

1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiều bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

b. Nội dung hoạt động: HS tham gia trò chơi **Ong tìm chữ**

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Học sinh thực hiện trò chơi: **Ong tìm chữ (tìm tên các giả văn học)**

B	C	N	O	N	G	U	Y	Ê	N	T	R	A	I	C	P
G	I	G	O	G	G	N	G	A	B	E	Đ	B	K	M	O
H	H	U	B	U	E	U	O	H	Q	K	R	E	R	S	K
Ô	K	Y	E	G	Đ	H	Y	U	A	O	T	U	O	T	O
C	Đ	Ê	B	H	I	L	I	Ê	M	K	Ô	B	U	N	Q
H	L	N	Q	S	N	U	B	O	N	E	H	E	T	N	O
I	A	T	H	M	H	N	I	D	A	D	Ư	U	Đ	P	I
M	Đ	U	I	A	Đ	O	E	M	M	V	U	O	I	N	N
I	B	Â	B	N	R	I	M	I	C	O	V	C	B	H	B
N	D	N	I	H	S	T	B	K	A	B	I	D	I	B	N
H	S	R	O	P	A	D	A	H	O	X	S	E	M	Â	Q
P	Q	B	B	I	G	M	Q	G	A	E	A	T	C	U	M
H	Ô	X	U	Â	N	H	Ư	Ơ	N	G	O	Y	H	S	C
D	S	K	X	U	Â	N	D	I	Ê	U	U	M	R	E	U
Q	D	A	S	O	B	I	R	E	B	H	P	B	Đ	A	P
N	G	U	Y	Ê	N	H	U	Y	T	H	I	Ê	P	I	C

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi: Ong tìm chữ - Đội nào tìm nhanh và đúng trong thời gian (5 phút) là đội chiến thắng <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành lập 6 đội chơi, mỗi đội chơi 7-8 thành viên - Các thành viên mỗi đội, hợp tác, hỗ trợ nhau tìm ra tên các tác giả văn học trong bảng chữ cái do GV trình chiếu và in chuyển cho các đội chơi - GV quan sát, gợi ý 	<p>Xem phụ lục 1. Ong tìm chữ (tìm tên các giả văn học)</p>

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

Học sinh tìm tên các giả văn học, kết quả được dán lên bảng

Bước 3. Đánh giá, kết luận:

- GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**HOẠT ĐỘNG 2.1. TRI THỨC TỔNG QUÁT**

a. Mục tiêu: Hiểu tri thức tổng quát về tác giả văn học lớn, phong cách nghệ thuật của nhà văn, sự nghiệp văn chương.

b. Nội dung:

- HS hoạt động cặp đôi đọc và thu thập thông tin, trả lời câu hỏi
- GV hướng dẫn HS trả lời nhanh các câu hỏi Đúng - Sai

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS nghiên cứu SGK và cặp đôi trả lời nhanh 5 câu hỏi Đúng - Sai <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>GV trình chiếu hệ thống câu hỏi:</p> <p>1. Tác giả văn học lớn là người sáng tác số lượng tác phẩm nhiều hoặc sáng tác được tác phẩm có dung lượng lớn. Đúng hay sai? Đáp án: Sai</p> <p>2. Phong cách nghệ thuật của nhà văn là hệ thống những nét độc đáo về nội dung và nghệ thuật xuất hiện thường xuyên, nhất quán trong mọi tác phẩm thuộc các chặng đường sáng tác khác nhau của tác giả, làm nên "khuôn mặt" tinh thần và đóng góp riêng của tác giả trong lịch sử văn học. Đúng hay sai? Đáp án: Đúng</p> <p>3. Các phương diện cơ bản thể hiện phong cách nghệ thuật của nhà văn: quan niệm về văn chương – nghệ thuật; việc lựa chọn, xử lý cấu trúc tác phẩm, xác định rõ</p>	<p>I. TRI THỨC TỔNG QUÁT</p> <p>1. Tác giả văn học lớn</p> <p>Tác giả văn học lớn là người sáng tác nên những tác phẩm nghệ thuật ngôn từ có giá trị nổi bật, đáp ứng được nhu cầu thẩm mỹ của đông đảo độc giả, thúc đẩy sự phát triển của văn học, góp phần làm nên tầm vóc, bản sắc độc đáo của một nền văn học, một khuynh hướng, trào lưu hoặc thời đại văn học.</p> <p>2. Phong cách nghệ thuật của nhà văn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phong cách nghệ thuật của nhà văn là hệ thống những nét độc đáo về nội dung và nghệ thuật xuất hiện thường xuyên, nhất quán trong mọi tác phẩm thuộc các chặng đường sáng tác khác nhau của tác giả, làm nên "khuôn mặt" tinh thần và đóng góp riêng của tác giả trong lịch sử văn học. - Các phương diện cơ bản thể hiện phong cách nghệ thuật của nhà văn: quan niệm về con người; cảm hứng sáng tác; việc lựa chọn, xử lý đề tài, xác định chủ đề, xác định đối tượng miêu tả – thể hiện chính; việc sử dụng các phương thức và phương tiện nghệ thuật; <p>3. Sự nghiệp văn chương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự nghiệp văn chương của một tác giả là

<p>cảm xúc của bản thân; việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật; Đúng hay sai? Đáp án: Sai</p> <p>4. Sự nghiệp văn chương của một tác giả là toàn bộ sáng tác văn học có giá trị của tác giả đó Đúng hay sai? Đáp án: Đúng</p> <p>5. Tâm vóc của một sự nghiệp văn chương được xác định bởi một hoặc nhiều tác phẩm đạt đỉnh cao có giá trị nổi bật, đóng góp lớn vào lịch sử văn học dân tộc, nhân loại. Đúng hay sai? Đáp án: Đúng</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận: - HS trao đổi, thảo luận theo cặp đôi, - GV gọi đại diện một số nhóm đôi trả lời; các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu cần)</p> <p>Bước 3. Đánh giá, kết luận: - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức</p>	<p>toàn bộ sáng tác văn học có giá trị của tác giả đó. - Tâm vóc của một sự nghiệp văn chương: + Thể hiện qua một hoặc nhiều tác phẩm đạt đỉnh cao có giá trị nổi bật, đóng góp lớn vào lịch sử văn học dân tộc, nhân loại. + Được xây đắp nên từ tài năng thiên bẩm, cá tính sáng tạo độc đáo; từ cảm quan sâu sắc về con người. cuộc sống và thời đại. - Sự nghiệp văn chương của một tác giả thường được đánh giá qua toàn bộ chặng đường sáng tác hay chỉ qua một vài giai đoạn có nhiều thành tựu nổi bật. Những biến động hay bước ngoặt trong việc đánh giá một sự nghiệp văn chương phụ thuộc vào việc phát hiện ra những giá trị thẩm mỹ từng khuất lấp của tác phẩm hay một phương diện nghệ thuật nào đó trong sáng tác của tác giả; vào những thay đổi trong thị hiếu, kinh nghiệm thẩm mỹ của độc giả và ý thức xã hội, thời đại.</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG 2.2. PHẦN 1. ĐỌC VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được ý nghĩa của việc đọc về một tác giả văn học
- HS lựa chọn được tác giả và có định hướng đọc rõ ràng.
- HS biết cách đọc về một tác giả văn học qua việc tìm kiếm tài liệu; ghi chép, tổng hợp các thông tin theo phiếu đọc.
- HS nhận biết được một số đặc điểm nổi bật về cuộc đời, sự nghiệp văn chương phong cách nghệ thuật của tác giả.
- HS biết xây dựng hồ sơ đọc để chuẩn bị viết, thuyết trình về một tác giả văn học.
- HS nuôi dưỡng hứng thú đọc và rèn luyện kỹ năng tự đọc, tự học.

b. Nội dung hoạt động:

- HS hoạt động cá nhân, kết hợp với nhóm đọc và thu thập thông tin, trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập
- GV hướng dẫn HS đọc SGK và trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
------------------------	------------------

1. Ý nghĩa của việc đọc về một tác giả văn học

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

Theo em, việc đọc về một tác giả có ý nghĩa như thế nào?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS suy nghĩ thực hiện nhiệm vụ cá nhân
- GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần)

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

GV gọi 2-3 HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét, bổ sung

Bước 4. Đánh giá, kết luận:

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

2. Thực hành đọc

2.1. Lựa chọn tác giả và định hướng đọc

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

Nhiệm vụ 1: GV hướng dẫn HS lựa chọn tác giả bằng cách trả lời câu hỏi:

Tác giả văn học được bạn lựa chọn là ai? Lí do lựa chọn của bạn là gì?

Nhiệm vụ 2: HS xác định được hướng đọc rộng hoặc sâu về tác giả

- Nếu HS chọn hướng đọc sâu: GV căn cứ vào năng lực và sở thích của cá nhân hoặc nhóm HS để giúp các em đi vào khám phá một nội dung nổi bật, tiêu biểu của tác giả, phù hợp và vừa sức với các điều kiện thực tế của HS

- Nếu đọc rộng, GV cần giúp HS bao quát được các tác phẩm của tác giả sau đó phân loại hoặc chia nhóm để định hướng việc đọc

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- Học sinh xác định lựa chọn của cá nhân
- GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần)

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

HS ghi lại lựa chọn của bản thân trên giấy nhớ và dán lên bảng

Bước 4. Đánh giá, kết luận:

II. PHẦN I. ĐỌC VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

1. Ý nghĩa của việc đọc về một tác giả văn học

Việc đọc về một tác giả có nhiều ý nghĩa, cụ thể:

- Hiểu sâu hơn về tác phẩm văn học.
- Nắm được những điểm đặc biệt trong cuộc đời của tác giả.
- Hiểu thêm nội dung và ý nghĩa các bài viết của các nhà phê bình, nghiên cứu, giới thiệu về tác giả.
- Có thêm nhiều kiến thức khi đọc về tác giả – tác phẩm.
- Nuôi dưỡng hứng thú và kĩ năng tự đọc và đọc suốt đời.

2. Thực hành đọc

2.1. Lựa chọn tác giả và định hướng đọc

* Lựa chọn tác giả:

- Một số tác giả tiêu biểu: Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến, Hồ Xuân Hương, Hồ Chí Minh, Tố Hữu, Nam Cao; Xuân Diệu, Nguyễn Huy Thiệp,...

* Định hướng đọc:

- Đọc sâu:
 - + Nguyễn Du: Đọc sâu về *Truyện Kiều* hoặc khám phá mảng thơ chữ Hán.
 - + Nguyễn Huy Thiệp: Đọc sâu về thể loại truyện ngắn hoặc khám phá mảng truyện ngắn về đề tài nông thôn hoặc miền núi.
 - + Nam Cao: Đọc sâu về đề tài người nông dân hoặc người trí thức.
 - + Xuân Diệu: Đọc về tư cách nhà thơ hoặc nhà phê bình văn học.

- Đọc rộng:

- + Có thể chọn bất kì tác giả nào
- + Bao quát toàn diện về tác giả, tác phẩm

2.2. Xây dựng hồ sơ về tác giả

* **Tìm kiếm tài liệu về một số tác giả đã lựa chọn:** Nguyễn Trãi, Nguyễn Du,

GV hướng dẫn HS có cùng lựa chọn tạo thành nhóm

GV giúp HS định hướng đọc theo lựa chọn

2.2. Xây dựng hồ sơ về tác giả

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV hướng dẫn HS tiến hành tìm kiếm, thu thập các tài liệu có liên quan đến tác giả làm cơ sở cho việc đọc, tìm hiểu về tác giả; xây dựng được danh mục tài liệu đọc về tác giả.

- GV cung cấp cho HS những nguồn tài liệu có thể tìm kiếm, thu thập; tổ chức cho HS tìm tài liệu ở thư viện hoặc trên internet.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

Học sinh làm việc cá nhân theo lựa chọn hoặc thảo luận theo nhóm cùng lựa chọn và hoàn thành việc lập danh mục tài liệu đọc về tác giả

Bước 3. Báo cáo, thảo luận:

Học sinh chia sẻ và báo cáo phần tìm hiểu

Bước 4. Đánh giá, kết luận:

GV nhận xét, chốt kiến thức

2.3. Đọc, ghi chép và tổng hợp các thông tin cần thiết về tác giả

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

HS tiến hành tìm hiểu, đọc và ghi chép về tác giả theo tiến trình:

a) Đọc và ghi chép thông tin về tiểu sử tác giả;

(b) Đọc và ghi chép thông tin về tác phẩm của tác giả;

c) Đọc và ghi chép những nghiên cứu, nhận định về tác giả;

(d) Tổng hợp các nội dung đã đọc và ghi chép.

Qua các bước đọc về tác giả, HS hoàn thành phiếu đọc

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:

Hoạt động (a), (b), (c) có thể được tổ chức trong hoặc ngoài lớp học. GV khuyến khích

Nguyễn Khuyển, Hồ Xuân Hương, Hồ Chí Minh, Tố Hữu, Nam Cao; Xuân Diệu, Nguyễn Huy Thiệp,...

* **Lập danh mục tài liệu một số tác giả tiêu biểu mà HS đã lựa chọn (Phụ lục 2)**

2.3. Đọc, ghi chép và tổng hợp các thông tin cần thiết về một tác giả

- Những sản phẩm tương ứng thể hiện kết quả đọc của cá nhân/ nhóm.

- Tham khảo một ví dụ về tiến trình và kết quả đọc về tác giả Nguyễn Huy Thiệp và một hướng chọn đọc tập trung vào mảng truyện ngắn về đề tài nông thôn, theo 4 bước (Phụ lục 3)

<p>HS đọc trên thư viện hoặc chọn không gian yên tĩnh để khơi gợi hứng thú đọc sách.</p> <p>Hoạt động (d) nên được tiến hành trên lớp để GV có thể theo dõi và hướng dẫn cụ thể đến từng cá nhân hoặc nhóm</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận:</p> <p>Học sinh chia sẻ và báo cáo phần tìm hiểu</p> <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận:</p> <p>GV nhận xét, chốt kiến thức</p>	
--	--

Tiết: 28, 29, 30, 31, 32

PHẦN 2. VIẾT VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

I. Mục tiêu

1. Năng lực

a. Năng lực chung: Bài học góp phần phát triển năng lực chung

- **Tự chủ và tự học:** Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.

- **Giao tiếp và hợp tác:** Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm học tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm, khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác.

- **Giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Chủ động đề ra kế hoạch học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân và nhóm học tập, xử lý linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

b. Năng lực đặc thù: Bài học góp phần phát triển năng lực văn học và năng lực ngôn ngữ thông qua tổng hợp quá trình dạy **các kĩ năng Đọc - Viết - Nói - Nghe**

- Nắm được cấu trúc và cách triển khai riêng của kiểu bài viết về một tác giả văn học.

- Biết cách khai thác và sử dụng tư liệu trong việc viết bài giới thiệu một tác giả văn học.

- Làm rõ được những thành tựu nổi bật, những giá trị đặc sắc trong sự nghiệp văn chương của tác giả đó.

- Chọn được hướng viết phù hợp với mục tiêu cụ thể đã đề ra và khai thác được toàn bộ tư liệu đã chuẩn bị,

- Sử dụng ngôn từ phù hợp; diễn đạt mạch lạc, chuẩn mực.

2. Phẩm chất

Học sinh có thái độ trân trọng đối với những vẻ đẹp tâm hồn của thế hệ đi trước

II. Thiết bị và học liệu

1. Về phía học sinh: CDHT Ngữ văn lớp 11 – SGK, hồ sơ tài liệu, tranh ảnh, bảng biểu, video clip liên quan đến bài học,...

2. Về phía giáo viên:

- Phiếu học tập để HS chuẩn bị nội dung cho bài học.

- Bút màu, giấy để trình bày sản phẩm.

- Tài liệu tham khảo (sách, báo, tạp chí,...) liên quan đến CD 3, máy tính hoặc điện thoại thông minh có kết nối internet

III. Tiến trình dạy học

1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

b. Nội dung hoạt động: HS tham gia trò chơi **Nối siêu tốc**

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Nối siêu tốc

1	Đại thi hào dân tộc	a	Nguyễn Tuân
2	Ông vua phóng sự đất Bắc	b	Nguyễn Du
3	Ông hoàng thơ tình Việt Nam	c	Hồ Xuân Hương
4	Bà chúa thơ Nôm	d	Tố Hữu
5	Lá cờ đầu của thơ ca Cách mạng Việt Nam	e	Xuân Diệu
6	Nhà luyện đàn ngôn từ	f	Vũ Trọng Phụng

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên hướng dẫn HS thực hiện trò chơi Nối siêu tốc</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ: GV chọn 3 đội chơi, mỗi đội 3 thành viên Học sinh trong đội suy nghĩ, bàn bạc và nối cột</p> <p>Bước 3. Báo cáo thảo luận: Học sinh nối cột thể hiện hiểu biết về một số tác giả lớn trong nền văn học Việt Nam</p> <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận: Đội nào nối nhanh hơn là đội chiến thắng Trong trường hợp các đội hòa nhau, GV đặt thêm câu hỏi phụ: Em có ấn tượng với nhà văn nào và thử đặt bút hiệu cho tác giả đó? HS đánh giá các đội, GV phân định thắng thua Giáo viên dẫn dắt vào bài học</p>	<p>1-b: Đại thi hào dân tộc - Nguyễn Du</p> <p>2- f: Ông vua phóng sự đất Bắc - Vũ Trọng Phụng</p> <p>3- e: Ông hoàng thơ tình Việt Nam - Xuân Diệu</p> <p>4-c: Bà chúa thơ Nôm - Hồ Xuân Hương</p> <p>5-d: Lá cờ đầu của thơ ca Cách mạng Việt Nam - Tố Hữu</p> <p>6-a: Nhà luyện đàn ngôn từ - Nguyễn Tuân</p>

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2. HOẠT ĐỘNG 2.1: MỤC ĐÍCH VIẾT

a. Mục tiêu: Hoạt động này giúp HS hiểu được các mục đích viết khác nhau về một tác giả văn học, trên cơ sở đó, HS xác định được kiểu văn bản phải thực hiện

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu mục đích viết.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ: Câu hỏi: - Bạn lựa chọn hướng nào sau đây để viết về tác giả văn học? A. Giới thiệu, quảng bá B. Nghiên cứu văn học C. Thưởng thức, cảm nhận - Với lựa chọn trên bạn định hướng bài viết như thế nào? Hãy chia sẻ hồ sơ đọc của bạn với cả lớp - Với định hướng như trên, bạn hãy xác định dạng văn bản cho bài viết của mình.</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Bước 3. Báo cáo thảo luận: - GV gọi một số HS trả lời câu hỏi - HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận: Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản, bổ sung ý sau: - Sự khác nhau về mục đích và kiểu văn bản tạo lập có thể xuất phát từ yếu tố khách quan, đáp ứng các yêu cầu, GV đưa ra (chẳng hạn, về cùng một tác giả, GV có thể yêu cầu HS viết bài theo hướng nghị luận hoặc theo hướng cung cấp thông tin - Nguyên nhân: Do hứng thú và sự chọn lựa của chính HS trong quá trình đọc văn bản (có HS đọc và viết theo sự chi phối của tư duy logic, có HS đọc và viết theo kiểu lấy sự rung cảm làm điểm tựa).</p>	<p>III. PHẦN II. VIẾT VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC</p> <p>1. Mục đích viết</p> <p>* Mục đích: - Giới thiệu, quảng bá - Nghiên cứu văn học - Thưởng thức, cảm nhận</p> <p>* Hướng khai thác tương ứng từng mục đích: - Khi thiên về giới thiệu, quảng bá, bài viết cần nêu thông tin đầy đủ về tiểu sử, quá trình sáng tác, những thành tựu nổi bật trong sự nghiệp văn học của tác giả. Lúc này văn bản được tạo lập là văn bản thông tin. - Khi thiên về nghiên cứu văn học, bài viết thường trình bày những kết quả nghiên cứu về phong cách nghệ thuật hay những giá trị văn chương đặc sắc của tác giả được lịch sử văn học ghi nhận. Lúc này văn bản có nhiều yếu tố nghị luận. - Khi thiên về thưởng thức, cảm nhận, bài viết là sự bày tỏ những cảm xúc, rung động trải nghiệm của cá nhân về một hoặc một vài giá trị nổi bật nhất trong sự nghiệp văn học của tác giả, thể hiện rõ sự đồng điệu, tri âm của người viết. Lúc này, văn bản được tạo lập có nhiều yếu tố biểu cảm, có thể xếp vào loại văn bản văn học.</p> <p>* Xác định dạng văn bản: - Giới thiệu, quảng bá: văn bản thông tin. - Nghiên cứu văn học: văn bản có nhiều yếu tố nghị luận. - Thưởng thức, cảm nhận: văn bản được tạo lập có nhiều yếu tố biểu cảm, có thể xếp vào loại văn bản văn học.</p>

2. HOẠT ĐỘNG 2.2: MỘT SỐ HƯỚNG VIẾT BÀI

a. Mục tiêu: Hoạt động này giúp HS hiểu rõ hơn về cách viết bài về một tác giả văn học theo ba hướng đã được giới thiệu trong CDHT Ngữ văn lớp 11 – SGK, qua việc tìm hiểu các văn bản có đặc điểm gần với ba kiểu văn bản quen thuộc là văn bản thông tin, văn bản nghị luận, văn bản văn học. Ở từng hướng, SGK đã nêu ra một số yêu cầu chung, cung cấp bài viết minh họa và nêu các yêu cầu đọc hiểu bài minh họa

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Học sinh có thể thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn HS tìm hiểu các văn bản có đặc điểm gần với ba kiểu văn bản quen thuộc là văn bản thông tin, văn bản nghị luận, văn bản văn học: HS đọc bài viết tham khảo và thực hiện các yêu cầu đọc hiểu văn bản tham khảo:</p> <p>Nhóm 1: Tìm hiểu văn bản 1: Tố Hữu – Nhà thơ cách mạng (Nguyễn Văn Long)</p> <ul style="list-style-type: none"> • HS cần chú ý các thẻ chỉ dẫn • Tìm hiểu văn bản bằng cách thảo luận theo các gợi ý: <p>+ Người viết đã khai thác thông tin gì trong bài viết?</p> <p>+ Cách triển khai thông tin đã được tác giả thực hiện như thế nào?</p> <p>+ Nhận xét những ý kiến đánh giá trong bài viết.</p> <p>+ Nêu đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng giới thiệu về sự nghiệp văn học của một tác giả.</p> <p>Nhóm 2: Tìm hiểu văn</p>	<p>2. Một số hướng viết bài</p> <p>2. 1. Giới thiệu về sự nghiệp văn học của một tác giả</p> <p style="text-align: center;">Tìm hiểu văn bản 1:</p> <p>Tố Hữu – Nhà thơ cách mạng (Nguyễn Văn Long)</p> <p>* Các thông tin khai thác:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tố Hữu được coi là cùng thế hệ với các cây bút nổi tiếng của phong trào Thơ mới như Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Lưu Trọng Lư,... – Tố Hữu làm thơ từ nhỏ (7 tuổi) và được cha mẹ vun đắp tài thơ. – Tố Hữu tham gia cách mạng từ rất sớm và đảm nhiệm nhiều trọng trách. – Tố Hữu đã sáng tác 7 tập thơ (<i>Từ ấy, Việt Bắc, Gió lộng, Ra trận, Máu và hoa, Một tiếng đờn, Ta với ta</i>). – Trước năm 1945, thơ Tố Hữu cũng là Thơ mới nhưng thể hiện nội dung cách mạng. – Sau năm 1945, thơ Tố Hữu luôn “có mặt” kịp thời và thể hiện cái nhìn khái quát về đời sống cách mạng Việt Nam. – Tố Hữu là một người lãnh đạo chủ chốt của văn nghệ cách mạng Việt Nam. – Thơ Tố Hữu có nhiều thành tựu, nhưng cũng có hạn chế. – Tố Hữu đã được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật. <p>* Cách triển khai thông tin đã được tác giả thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thiết lập hệ thống các nội dung thông tin chính: tiêu sử, các vị trí xã hội mà Tố Hữu từng đảm nhận, các sáng tác trước năm 1945, các sáng tác sau năm 1945, hoạt động lãnh đạo văn nghệ, thành tựu và hạn chế trong các sáng tác. – Diễn giải cụ thể từng phần: liệt kê các thông tin đầy đủ, chính xác. – Nhận xét, đánh giá một cách khái quát,

bản 2: Nguyễn Tuân, một phong cách độc đáo và tài hoa (Nguyễn Đăng Mạnh)

- HS cần chú ý các thể chỉ dẫn
 - Tìm hiểu văn bản bằng cách thảo luận theo các gợi ý:
- + Tìm luận đề của bài viết
+ Đánh giá cách thức diễn giải, minh họa
+ Nêu đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học

Nhóm 3: Tìm hiểu văn bản 3: Hồ Xuân Hương - Kì nữ, kì tài (Trần Thị Trâm)

- HS cần chú ý các thể chỉ dẫn
 - Tìm hiểu văn bản bằng cách thảo luận theo các gợi ý:
- + Nêu một số điểm nổi bật trong cuộc đời nhà thơ mà người viết thực sự ấn tượng
+ Tìm những yếu tố ngôn ngữ biểu cảm trong bài viết
+ Anh/chị phác họa chân dung Hồ Xuân Hương
+ Thảo luận về đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

HS thảo luận theo nhóm, cử đại diện trình bày kết quả

khách quan

*** Những ý kiến đánh giá trong bài viết:**

- Các ý kiến đánh giá:
- + “Thơ Tố Hữu nói chính trị, nói những vấn đề lớn của đất nước, của nhân dân mà vẫn mặn mà, say đắm.” (Hoài Thanh)
 - + “Tố Hữu là nhà thơ của tình cảm lớn, lẽ sống lớn, niềm vui lớn.” (Nguyễn Đăng Mạnh)
 - + “Tố Hữu là một nhà thơ có lí tưởng.” (Chế Lan Viên) + “Tố Hữu đã đưa thơ chính trị lên đến trình độ là thơ rất đổi trữ tình.” (Xuân Diệu)
- Ý kiến đánh giá trong bài viết khách quan và rõ ràng, chỉ ra được cả thành tựu và hạn chế của thơ Tố Hữu.

*** Đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả:**

- Trình bày được các thông tin về tiểu sử, quá trình hoạt động văn học, các thành tựu chính,... của tác giả. – Cung cấp thông tin cụ thể, đầy đủ, rõ ràng, chính xác.
- Chỉ rõ những đóng góp của tác giả cho văn học Việt Nam.
- Văn phong khoa học

2.2. Nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học

Tìm hiểu văn bản 2:

Nguyễn Tuân, một phong cách độc đáo và tài hoa (Nguyễn Đăng Mạnh)

*** Luận đề của bài viết:** “một phong cách độc đáo và tài hoa” đã được diễn giải là “thói quen nhìn sự vật ở mặt mỹ thuật” và “khảo cứu đến kì cùng” chính là nhận xét khái quát của tác giả bài viết về phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.

*** Đánh giá cách thức diễn giải, minh họa:**

- Thiết lập hệ thống luận điểm phong phú để làm rõ những biểu hiện về phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân:
- + Lối viết khảo cứu kĩ lưỡng từ nhiều phương diện.
- + Chọn lựa những đối tượng đặc biệt (kì quan, kì nhân, kì sự,...).
- + Quan niệm thẩm mỹ: yêu thích vẻ đẹp xưa cũ.
- + Chú ý phát hiện chiều sâu lịch sử văn hoá của đối tượng.
- + Thường dùng thể loại tuỳ bút và tạo dấu ấn riêng (thông

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả

Bước 4. Đánh giá, kết luận

- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn hóa kiến thức

tin chính xác, bộc lộ cái tôi,...).

+ Ngôn ngữ đặc sắc (từ vựng phong phú, biện pháp tu từ độc đáo, cú pháp đa dạng,...).

– Minh họa bằng những dẫn chứng phong phú, hấp dẫn được chất lọc từ các chi tiết trong tác phẩm của Nguyễn Tuân cả trước và sau năm 1945, cả truyện và tùy bút (*Vang bóng một thời, Sông Đà, Hà Nội ta đánh Mỹ giỏi, ...*).

– Văn phong khoa học, chính xác và tinh tế. Ví dụ: *Con người ấy đã yêu thì mê đắm, đã ghét thì phải căm thù, [...] đã đi thì đi đến đầu sông ngọn nguồn, tới những nơi tột cùng của Tổ quốc [...]. Đây là ca sĩ của những vẻ đẹp tinh khôi tuyệt đỉnh của tạo hoá, của sắc ngọc trai đáy biển, của bầu trời trong trên đỉnh núi Mèo, [...]. Chữ nghĩa của Nguyễn Tuân chỉ phô hết màu sắc, góc cạnh khi ông tả những công trời Hà Giang khiến người thì long bánh chè, ngựa phải truy thai, khi tả gió, tả bão, khi ông diễn lại cảnh những ông lái đò vượt thác sông Đà như lao vào thạch trận,...*

*** Đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học:**

– Nhận xét khái quát về phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học.

– Phân tích những biểu hiện của phong cách đó qua một số bình diện như: cách lựa chọn đề tài (nhân vật, sự kiện, sự việc,...); quan niệm thẩm mỹ; đối tượng, nhân vật; thể loại nổi bật; nghệ thuật sử dụng ngôn từ;...

– Thể hiện cái nhìn bao quát của người viết về những giá trị nổi bật, xuyên suốt làm nên sức hấp dẫn trong phong cách nghệ thuật của tác giả.

– Thể hiện quan điểm đánh giá khách quan với những bằng chứng phong phú, sát hợp.

– Ngôn ngữ đảm bảo tính khoa học

2.3. Dựng chân dung một tác giả văn học

Tìm hiểu văn bản 3:

Hồ Xuân Hương - Kì nữ, kì tài (Trần Thị Trâm)

*** Cảm nghĩ riêng của người viết về một số điểm nổi bật trong cuộc đời nhà thơ:**

– Thời đại Hồ Xuân Hương sống và làm thơ.

– Bi kịch đời riêng và bi kịch thời đại.

– Đặc điểm tính cách của Hồ Xuân Hương.

	<ul style="list-style-type: none"> - Những nét đặc sắc của thơ Hồ Xuân Hương (tiếng nói nữ giới, sức sống tuổi trẻ, tinh thần chống phong kiến,...) * Những yếu tố ngôn ngữ biểu cảm trong bài viết: - Cách đặt nhan đề biểu thị sự ngưỡng mộ: <i>kì nữ, kì tài</i>. - Gọi nhà thơ là “nàng”. - Dùng câu trúc trùng điệp và các hình ảnh gợi cảm để nhấn mạnh sự cảm thông, ngưỡng mộ: “Nàng thông minh, mẫn tiệp, [...] thì suốt đời mệnh bạc. Nàng ôm đàn mà vắng cả năm cung.”;... - Dùng câu trúc “Nếu chỉ thấy [...] là chưa thấy cái hồn Xuân Hương gửi gắm trong thơ.” để biện giải, bênh vực. * Chân dung Hồ Xuân Hương: - Là một phụ nữ cá tính và bất hạnh. - Là một nhà thơ độc đáo: + Bày tỏ khát vọng sống của người phụ nữ; + Có ý thức cá nhân sâu sắc; + Thơ “tục mà không dâm”; + Kết hợp được tính dân gian và bác học * Đặc điểm và yêu cầu của bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học: - Đây là cách giới thiệu tác giả theo cảm nhận cá nhân của người đọc. Người viết cần lựa chọn một vài điểm nổi bật trong cuộc đời và tác phẩm của tác giả để trình bày cảm nghĩ, nhận xét, diễn giải. - Bày tỏ ý kiến và cảm nghĩ cá nhân một cách khách quan. - Văn phong linh hoạt, biểu cảm. - Có thể sử dụng tranh, ảnh để minh họa.
--	--

2. HOẠT ĐỘNG 2.3: THỰC HÀNH VIẾT

a. Mục tiêu:

- Qua việc tìm hiểu ba văn bản thể hiện ba hướng viết bài về một tác giả văn học, HS có thể hiểu được cách triển khai những nội dung chính và đặc điểm văn phong của mỗi kiểu bài để từ đó thực hành viết.
- Hoạt động này yêu cầu HS tiến hành viết bài về một tác giả văn học đã được lựa chọn từ những phần trước và báo cáo sản phẩm trước nhóm, lớp.

b. Nội dung hoạt động:

- HS viết bài về một tác giả văn học theo một trong các hướng đã được lựa chọn.
- GV có thể tổ chức cho HS viết bài tại lớp hoặc ở nhà, có thể viết tay hoặc đánh máy.

c. Sản phẩm:

Bài viết của cá nhân HS hoặc nhóm

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
-------------------------------	-------------------------

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- HS đọc, nghiên cứu các bước trong quy trình tạo lập văn bản đã được giới thiệu trong SGK CDHT Ngữ văn lớp 11: Chuẩn bị (xem lại hồ sơ đọc để lựa chọn đề tài, hướng viết); Lập dàn ý; Viết; Chỉnh sửa, hoàn thiện.

- HS lựa chọn hướng viết và thực hành viết

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS nghiên cứu quy trình và tiến hành viết

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV gọi HS chia sẻ quy trình viết và lựa chọn hướng viết

- HS khác nghe, nhận xét, bổ sung,...

Bước 4. Đánh giá, kết luận

GV gợi ý HS quy trình và cách thức triển khai bài viết theo sự lựa chọn của HS

3. Thực hành viết

3.1. Chuẩn bị

- Chọn tác giả và chọn hướng viết

- Xem lại hồ sơ đọc để hình dung tổng thể về tác giả đã lựa chọn:

+ Những thông tin về tiểu sử, quá trình sáng tác, thành tựu nổi bật của tác giả.

+ Những thông tin về giá trị đặc sắc của một hoặc một vài tác phẩm tiêu biểu.

+ Những cảm nhận của bạn về cuộc đời tác giả và tác phẩm.

- Lựa chọn hướng viết và hình dung về nội dung, cách thức triển khai.

3.2. Lập dàn ý

3.2.1. Dạng bài viết theo hướng giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả

Mở bài:	Giới thiệu được tác giả, nhận xét chung về vị trí hoặc những thành tựu nổi bật của tác giả.
Thân bài:	<p>- Trình bày những thông tin cơ bản, đáng chú ý nhất về cuộc đời, lưu ý những yếu tố ảnh hưởng lớn đến sáng tác của tác giả:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Hoàn cảnh xuất thân (quê hương, gia đình, thời niên thiếu,..);+ Quá trình học tập và trưởng thành;+ Con đường đến với văn chương.+ Đời sống xã hội và văn học. <p>- Quá trình sáng tác: Trình bày những thông tin về các chặng đường sáng tác gắn với các tác phẩm theo từng thể loại.</p> <p>- Những thành tựu nổi bật: Các giải thưởng, sự tôn vinh của công chúng yêu văn học (trích dẫn ý kiến đánh giá của giới nghiên cứu về những tác phẩm tiêu biểu, về sự nghiệp văn chương,..</p>
Kết bài:	Khẳng định vai trò, vị trí của tác giả trong lịch sử văn học dân tộc, trong đời sống xã hội.

3.2.2. Dạng bài viết theo hướng nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học

Mở bài:	Giới thiệu tác giả, nêu nhận xét khái quát về phong cách nghệ thuật của tác giả.
Thân bài:	- Trình bày tổng quan về phong cách nghệ thuật của tác giả – có trích dẫn một vài ý kiến tiêu biểu.
	- Nhận diện phong cách nghệ thuật của tác giả, nêu các bình diện, các biểu hiện.
	- Làm rõ phong cách nghệ thuật của tác giả (hoặc một bình diện nổi bật) qua việc phân tích một số bình diện (đề tài, hình tượng đặc trưng, kiểu nhân vật nổi bật, thể loại đặc thù, đặc điểm ngôn từ,...) hoặc qua việc phân tích một hay một số tác phẩm tiêu biểu (Ví dụ: Phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân qua tác phẩm <i>Chữ người tử tù/ Sông Đà</i> ; Phong cách nghệ thuật Thạch Lam qua tác phẩm <i>Dưới bóng hoàng lan/ Gió lạnh đầu mùa Hai đứa trẻ</i> ; Phong cách nghệ thuật Nam Cao qua tác phẩm <i>Chí Phèo/ Lão Hạc</i> ,...).
Kết bài:	Khẳng định vị trí của tác giả trong thời kỳ văn học hoặc nền văn học Việt Nam.

3.2.3. Dạng bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học

Mở bài:	Trình bày ấn tượng đậm nét nhất của người viết về cuộc đời và tác phẩm của tác giả.
Thân bài:	- Trình bày những cảm xúc, suy nghĩ, trải nghiệm của cá nhân người viết về những vấn đề liên quan đến cuộc đời, tác phẩm của tác giả, qua đó làm rõ những nét nổi bật nhất về nội dung nghệ thuật thể hiện qua các dẫn chứng tiêu biểu.
	- Trong khi trình bày, nên đan xen dẫn lời, dẫn ý của các nhà nghiên cứu phê bình có chuyên môn để có thông tin từ nhiều nguồn, tăng thêm sức thuyết phục cho bài viết.
	- Khi đánh giá về tác giả nên có những so sánh, liên tưởng giả định.

	<p>Kết bài:</p>	<p>Nói về những cảm xúc mà cuộc đời và tác phẩm của tác giả ấy đã mang lại hay những cảm nhận từ phía độc giả về sức hấp dẫn của tác giả.</p>
<p>3.3. Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chú ý khai thác, vận dụng tối đa những tư liệu thu thập được cũng như những ý nảy sinh trong quá trình đọc đã được ghi chép dưới hình thức phiếu. - Bài viết có thể do cá nhân hoặc nhóm học sinh thực hiện, viết ở lớp hay ở nhà tùy theo yêu cầu và điều kiện cụ thể. <p>3.4. Chỉnh sửa, hoàn thiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra độ chính xác của các trích dẫn. - Rà soát lại bài viết về phương diện mạch lạc và liên kết, có thể đảo hay sửa lại các phần. - Đảm bảo bài viết đúng chính tả và dùng từ, đặt câu chính xác. 		

2. HOẠT ĐỘNG 2.4: BÁO CÁO KẾT QUẢ

a. Mục tiêu:

Từ sản phẩm là bài thực hành viết về một tác giả văn học, HS trình bày, báo cáo sản phẩm trước nhóm, lớp, qua đó biết cách tự đánh giá được kết quả bài viết của bản thân và đánh giá được bài viết của bạn.

b. Nội dung hoạt động:

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả trước lớp, theo các nội dung và cách thức, tiêu chí đã được nêu ra ở CDHT Ngữ văn lớp 11 – SGK. Hoặc GV có thể chấm bài và có nhận xét trước về bài viết của HS, sau đó tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trên lớp.

c. Sản phẩm: Bài viết của cá nhân HS hoặc nhóm

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS: + Đọc và góp ý theo nhóm + Báo cáo kết quả về bài viết của mình trước lớp (chọn mỗi dạng 01 bài tiêu biểu) - GV gợi ý về tiêu chí đánh giá bài viết giúp HS tự đánh giá để nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu trong bài viết của mình và học hỏi từ việc nhận xét, đánh giá bài viết của bạn theo các tiêu chí (Phụ lục 4,5,6) của từng dạng bài viết. <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>4. Báo cáo kết quả</p> <p>4.1. Hình thức tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc và góp ý theo nhóm - Chọn bài tiêu biểu để đọc và trao đổi trước lớp <p>4.2. Tiêu chí đánh giá bài viết</p> <p>Phân loại cụ thể theo ba hướng:</p> <p>4.2.1. Bài viết theo hướng giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả (Phụ lục 4)</p> <p>4.2.2. Bài viết theo hướng nghiên</p>

<p>HS chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chọn mỗi dạng 01 bài viết yêu cầu HS chia sẻ trước lớp và cho HS nhận xét, đánh giá theo tiêu chí của dạng bài - HS khác đánh giá bài viết theo tiêu chí của mỗi dạng bài đã được GV gợi ý. <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận</p> <p>GV nhận xét đánh giá bài viết của cá nhân hoặc nhóm thông qua việc báo cáo và đánh giá đồng đẳng của HS.</p>	<p>cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học (Phụ lục 5)</p> <p>4.2.3. Bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học (Phụ lục 6)</p>
---	--

Tiết: 33, 34, 35

PHẦN 3. THUYẾT TRÌNH VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC

I. Mục tiêu

1. Năng lực

a. Năng lực chung: Bài học góp phần phát triển năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn.

- Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm học tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm, khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân và nhóm học tập, xử lý linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

b. Năng lực đặc thù: Bài học góp phần phát triển năng lực văn học và năng lực ngôn ngữ thông qua tổng hợp quá trình dạy **các kĩ năng Đọc - Viết - Nói - Nghe**

- Học sinh biết thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học.

- Bài thuyết trình phải đáp ứng mục đích của hoạt động Nói và nghe và cần đảm bảo quy trình thực hành nói – nghe (chuẩn bị, trình bày, trao đổi, đánh giá).

- Bám sát nội dung và các bước thực hành đọc và viết, nhằm trình bày được những thông tin cơ bản, giúp người nghe hiểu về cuộc đời và sáng tác của tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.

- Bài thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học cần có sức hấp dẫn, lôi cuốn, tác động tích cực đến người nghe.

2. Phẩm chất

Học sinh có thái độ trân trọng đối với những di sản văn học nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại

II. Thiết bị và học liệu

1. Về phía học sinh: CDHT Ngữ văn lớp 11 – SGK, hồ sơ tài liệu, tranh ảnh, bảng biểu, video clip liên quan đến bài học,...

2. Về phía giáo viên:

- Phiếu học tập để HS chuẩn bị nội dung cho bài học.
- Bút màu, giấy để trình bày sản phẩm.
- Tài liệu tham khảo (sách, báo, tạp chí,...) liên quan đến CD 3, máy tính hoặc điện thoại thông minh có kết nối internet

III. Tiến trình dạy học

1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

b. Nội dung hoạt động: HS tham gia trò chơi tiếp sức kể tên những tác giả văn học đã học hoặc đã đọc.

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi tiếp sức ghi tên những tác giả văn học đã học hoặc đã đọc.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 3 đội chơi (mỗi đội 5 HS)
- Trong thời gian 2 phút, các đội chơi tiếp sức cho nhau lần lượt lên bảng ghi tên những tác giả văn học đã học hoặc đã đọc (Yêu cầu không trùng lặp)

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS các đội tham gia trò chơi tiếp sức trong thời gian quy định.
- Khi kết thúc thời gian, GV gọi HS khác không trực tiếp tham gia nhận xét, bổ sung

Bước 4. Đánh giá, kết luận

GV đánh giá kết quả của HS, đội nào ghi được nhiều tác giả đúng là đội chiến thắng; trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào phần học mới

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (THUYẾT TRÌNH VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC)

a. Mục tiêu:

Giúp học sinh cách thức:

- Nói: Biết thuyết trình về một tác giả văn học.
- Nghe: Nắm bắt được nội dung thuyết trình và quan điểm của người nói. Nêu được nhận xét, đánh giá về nội dung và cách thức thuyết trình. Biết đặt câu hỏi về những điểm cần làm rõ.
- Nói nghe tương tác: Biết trao đổi, thảo luận về một tác giả văn học

b. Nội dung: HS nghiên cứu Phần 3. Tìm hiểu yêu cầu của hoạt động thuyết trình và cách tổ chức hoạt động thuyết trình

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>*Những lưu ý về yêu cầu của việc thuyết trình một tác giả văn học</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Theo anh/chị, khi thuyết trình về một tác giả văn học cần lưu ý những yêu cầu nào?</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none">- HS đọc CDHT và dựa vào trải nghiệm, thảo luận cặp đôi thực hiện nhiệm vụ- GV hỗ trợ khi cần thiết <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none">- Đại diện học sinh chia sẻ câu trả lời của mình- HS khác lắng nghe, phát biểu ý kiến nhận xét. <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét, đánh giá, định hướng HS những yêu cầu cần đạt khi thuyết trình về một tác giả văn học.	<p>* Những lưu ý về yêu cầu của việc thuyết trình một tác giả văn học</p> <ul style="list-style-type: none">- Bài thuyết trình phải đáp ứng mục đích của hoạt động Nói và nghe và cần đảm bảo quy trình thực hành nói – nghe (chuẩn bị, trình bày, trao đổi).- Bám sát nội dung và các bước thực hành đọc và viết, nhằm trình bày được những thông tin cơ bản, giúp người nghe hiểu về cuộc đời và sáng tác của tác giả văn học theo hướng tiếp cận riêng của cá nhân hoặc nhóm.- Bài thuyết trình giới thiệu về một tác giả văn học cần có sức hấp dẫn, lôi cuốn, tác động tích cực đến người nghe.
<p>*Cách tổ chức hoạt động thuyết trình và thực hành thuyết trình</p> <p>** Cách 1: Thuyết trình cá nhân về một tác giả văn học</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS lựa chọn phương án, xây dựng được đề cương bài thuyết trình, chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ và có tâm thế chủ động để có thể thuyết trình trước thầy cô và các bạn.- HS trình bày được bài giới	<p>*Cách tổ chức hoạt động thuyết trình và thực hành thuyết trình</p> <p>** Cách 1: Thuyết trình cá nhân về một tác giả văn học</p> <p>1. Chuẩn bị</p> <p>a. Chuẩn bị bài thuyết trình theo hai phương án:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phương án 1: Tóm tắt bài viết ở phần 2 và chuyển bản tóm tắt đó thành đề cương bài thuyết trình.- Phương án 2: Tiến hành các bước đọc về tác giả văn học chưa giới thiệu ở phần viết, lựa chọn hướng viết và lập đề cương cho bài thuyết trình. <p>b. Đề cương</p> <p><i>Mở đầu:</i> Giới thiệu vị trí của tác giả được chọn trong nền văn học Việt Nam.</p> <p><i>Triển khai:</i></p>

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>thiệu về một tác giả văn học và tiến hành trao đổi, thảo luận về bài trình bày theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- GV lưu ý:</p> <p>+ Với người nói, khi trình bày, HS cần chủ động, tự tin để triển khai các ý đã chuẩn bị trong đề cương, thể hiện những suy nghĩ và tâm đắc của cá nhân về một tác giả văn học đã lựa chọn.</p> <p>+ Với người nghe, cần chú ý lắng nghe phần trình bày của bạn, ghi chép những ý chính và những câu hỏi cần đặt ra cho người nói.</p> <p>- GV có thể chuẩn bị phiếu nghe để hướng dẫn HS ghi chép khi nghe.</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS có thể xây dựng đề cương bài thuyết trình dựa trên bài viết đã có từ hoạt động thực hành viết</p> <p>- GV khuyến khích các em chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ phong phú để bài thuyết trình hấp dẫn người nghe.</p> <p>Bước 3. Báo cáo kết quả</p> <p>- GV mời một số HS thuyết trình trước thầy cô và các bạn.</p> <p>- HS khác lắng nghe, ghi chép theo phiếu nghe và tiến hành thảo luận theo hướng dẫn của GV.</p> <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận</p> <p>GV nhận xét, đánh giá về nội dung thuyết trình (lựa chọn</p>	<p>- Giới thiệu hoàn cảnh xuất thân, cuộc đời của tác giả được chọn</p> <p>- Giới thiệu về sự nghiệp văn học của tác giả đó qua từng giai đoạn</p> <p>- Giới thiệu phong cách sáng tác</p> <p>- Giới thiệu những nét nổi bật trong sáng tác của nhà văn</p> <p><i>Kết thúc:</i> Khẳng định lại vị trí của tác giả trong nền văn học Việt Nam</p> <p>c. Ghi chú cách trình bày, thời gian dành cho từng phần</p> <p>d. Chuẩn bị và kiểm tra thiết bị trình chiếu, slide, các video clip, thiết bị âm thanh (nếu có)</p> <p>2. Trình bày bài giới thiệu</p> <p><i>Mở đầu:</i></p> <p>- Giới thiệu ngắn gọn về bản thân (tên, lớp, trường,...)</p> <p>- Giới thiệu tác giả văn học và mục đích của việc trình bày, giới thiệu về tác giả đó.</p> <p><i>Triển khai:</i></p> <p>- Dựa vào đề cương đã chuẩn bị hoặc các slide trình chiếu, lần lượt trình bày từng ý về cuộc đời, sự nghiệp, đóng góp của tác giả theo hướng đã lựa chọn. Nhấn mạnh trọng tâm của vấn đề, thuyết trình rõ ràng; diễn giải, phân tích dẫn chứng ở những chỗ cần làm sáng tỏ.</p> <p>- Nếu có video clip trình chiếu xen kẽ, cần làm rõ sự kết nối giữa bài giới thiệu và hình ảnh.</p> <p>- Khi trình bày, thường xuyên tương tác với người nghe: tùy thái độ, phản ứng của người nghe mà điều chỉnh, bổ sung những thông tin cần thiết. Tuyệt đối tránh tình trạng đọc bài viết soạn sẵn.</p> <p><i>Kết thúc:</i> Khẳng định lại vị trí của tác giả văn học và sự cần thiết của việc nắm được các thông tin cơ bản về tác giả nhằm nâng cao chất lượng học tập môn Ngữ văn.</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">PHIẾU NGHE</p> <p>Họ và tên người thuyết trình:.....</p> <p>Tác giả văn học được lựa chọn:.....</p> <p>Họ và tên người nghe:.....</p> <p>Nội dung nghe:</p> <p>- Những ý chính về tác giả văn học được người nói</p> </div>

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm			
đánh giá cả người thuyết trình và người nghe) theo phiếu đánh giá.	trình bày:..... - Những nội dung cần hỏi, trao đổi thêm:..... - Ấn tượng, nhận xét về bài thuyết trình:..... + Về nội dung:..... + Về cách trình bày:.....			
3. Đánh giá kết quả thuyết trình				
Phiếu đánh giá người thuyết trình				
Nội dung đánh giá		Mức độ		
		Tốt	Đạt	Chưa đạt
Nội dung bài thuyết trình	Thể hiện mục đích giới thiệu về một tác giả văn học.			
	Giới thiệu những thông tin chung về tác giả.			
	Giới thiệu những nội dung nổi bật về tác phẩm của tác giả.			
	Đánh giá về vị trí, đóng góp của tác giả trong nền văn học nước nhà.			
Cách trình bày	Phong thái chủ động, tự tin.			
	Sử dụng phương tiện hỗ trợ phù hợp.			
	Tương tác với người nghe.			
Phiếu đánh giá người nghe				
Nội dung đánh giá		Mức độ		
		Tốt	Đạt	Chưa đạt
Thể hiện sự quan tâm với phần trình bày của người thuyết trình.				
Ghi chép được những ý chính trong bài trình bày của người thuyết trình.				
Đặt ra được những câu hỏi hoặc				

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm			
	nêu được những nhận xét về bài thuyết trình.			
	Chia sẻ những ý kiến với người nói bằng thái độ đối thoại tôn trọng.			
	Tương tác với người nói trong quá trình nghe.			
<p>** Cách 2: Tổ chức diễn đàn giới thiệu về một tác giả văn học</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV gợi ý lựa chọn tác giả, chuẩn bị kế hoạch tổ chức diễn đàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập ban tổ chức diễn đàn, thành phần gồm: đại diện Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, GV dạy môn Ngữ văn và một số HS nòng cốt. Ban tổ chức diễn đàn thống nhất mục tiêu, nội dung, cách tiến hành hoạt động và thời gian, địa điểm tổ chức diễn đàn. - Thành lập ban tham vấn: có thể mời một GV giỏi dạy môn Ngữ văn; một chuyên gia nghiên cứu hoặc có hiểu biết về tác giả Nguyễn Huy Thiệp. - Ban tổ chức thông báo về mục tiêu, nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức diễn đàn để HS chuẩn bị các ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn; sau đó có thể định hướng về một số nội dung có liên quan đến chủ đề của diễn đàn. <p>Gợi ý:</p>	<p>** Cách 2: Tổ chức diễn đàn giới thiệu về một tác giả văn học</p> <p>1. Chuẩn bị</p> <p>Chủ đề diễn đàn: NGUYỄN HUY THIỆP – "NHỮNG NGỌN GIÓ"</p> <p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và chia sẻ ý kiến, quan điểm của cá nhân hoặc nhóm về những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của tác giả Nguyễn Huy Thiệp. - Phát triển kỹ năng thuyết trình cá nhân và kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm thông qua các hoạt động tổ chức diễn đàn <p>b. Đối tượng và quy mô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toàn khối 11. - Các thầy/ cô giáo giảng dạy môn Ngữ văn, chuyên gia, HS lớp 11. <p>c. Điều kiện tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội trường đủ rộng phù hợp với số lượng đối tượng tham gia diễn đàn. - Micro và loa đài; ghế ngồi cho khách mời, ban tham vấn. - Những nội dung, câu hỏi thu thập được trước diễn đàn. - Một vài hình ảnh về tác giả Nguyễn Huy Thiệp, băng rôn. <p>2. Tổ chức diễn đàn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở đầu: <ul style="list-style-type: none"> + Ôn định tổ chức, đón tiếp đại biểu. + Người dẫn CT tuyên bố lí do tổ chức diễn đàn và giới thiệu đại biểu. + Người dẫn CT giới thiệu chủ đề của diễn đàn, mục tiêu, CT diễn đàn, khách mời, người thuyết trình, các 			

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm																											
<p>+ Những đặc điểm nào trong cuộc đời Nguyễn Huy Thiệp có liên quan đến sáng tác của ông?</p> <p>+ Tác phẩm của Nguyễn Huy Thiệp bao gồm những mảng đề tài nào? Mảng đề tài hoặc tác phẩm nào bạn tâm đắc nhất?</p> <p>+ Phong cách sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp có gì nổi bật? Đây là điểm độc đáo trong văn chương của ông?</p> <p>+ Nguyễn Huy Thiệp có những đóng góp gì đối với văn học Việt Nam hiện đại?</p> <p>- HS các lớp trao đổi, phân công chuẩn bị và đăng kí nội dung trình bày trong diễn đàn. Có thể giao cho một cá nhân nòng cốt hoặc một nhóm HS chuẩn bị có thể chuẩn bị thêm những tranh ảnh, phương tiện hỗ trợ bài trình bày. Trong quá trình HS chuẩn bị, GV cần quan tâm, giúp đỡ để bổ sung, điều chỉnh nội dung diễn đàn cho hoàn thiện hơn.</p> <p>- Ban tổ chức diễn đàn tập hợp, thu thập nội dung đăng kí của các lớp, dự kiến trước những vấn đề sẽ trao đổi và mời chuyên gia tham vấn cho diễn đàn. Ban tổ chức diễn đàn kiểm tra việc chuẩn bị các phương tiện và điều kiện tổ chức khác. Gửi giấy mời đến tổ tham vấn và khách mời. Cử một hoặc hai HS dẫn CT.</p> <p>- Có thể chuẩn bị một số tiết</p>	<p>thành phần tham gia khác.</p> <p>+ Văn nghệ chào mừng (nếu có).</p> <p>- Nội dung:</p> <p>+ Dẫn CT giới thiệu nội dung trình bày và người thuyết trình.</p> <p>+ HS thuyết trình vấn đề đã chuẩn bị về tác giả Nguyễn Huy Thiệp.</p> <p>+ Người thuyết trình có thể giải đáp nhanh gọn một số câu hỏi do người nghe nêu lên. Dẫn CT kết nối người thuyết trình với cử tọa để hỏi, trao đổi về một số khía cạnh liên quan đến tác giả và vấn đề vừa được trình bày.</p> <p>+ Dẫn CT mời tổ tham vấn cho ý kiến về các vấn đề mà HS đã trao đổi (có thể trình bày tiếp các nội dung đã được chuẩn bị về Nguyễn Huy Thiệp, tiến trình thực hiện tương tự nội dung thứ nhất).</p> <p>- Bế mạc: Dẫn CT kết thúc diễn đàn bằng việc khẳng định vị trí của tác giả Nguyễn Huy Thiệp, gắn với chủ đề diễn đàn, nêu một thông điệp hoặc bài học rút ra từ nội dung trao đổi tại diễn đàn.</p> <p>3. Đánh giá kết quả diễn đàn</p> <table border="1" data-bbox="692 1160 1484 2072"> <thead> <tr> <th data-bbox="692 1160 1187 1211" rowspan="2">NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</th> <th colspan="3" data-bbox="1187 1160 1484 1211">MỨC ĐỘ</th> </tr> <tr> <th data-bbox="1187 1211 1275 1308">Tốt</th> <th data-bbox="1275 1211 1362 1308">Đạt</th> <th data-bbox="1362 1211 1484 1308">Chưa đạt</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="692 1308 1187 1451">Chọn được một tác giả văn học và xây dựng được chủ đề diễn đàn.</td> <td data-bbox="1187 1308 1275 1451"></td> <td data-bbox="1275 1308 1362 1451"></td> <td data-bbox="1362 1308 1484 1451"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="692 1451 1187 1547">Xây dựng được kế hoạch kịch bản tổ chức diễn đàn.</td> <td data-bbox="1187 1451 1275 1547"></td> <td data-bbox="1275 1451 1362 1547"></td> <td data-bbox="1362 1451 1484 1547"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="692 1547 1187 1789">Thực hiện các hoạt động chuẩn bị: thành lập được ban tổ chức, ban tham vấn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị cơ sở vật chất,...</td> <td data-bbox="1187 1547 1275 1789"></td> <td data-bbox="1275 1547 1362 1789"></td> <td data-bbox="1362 1547 1484 1789"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="692 1789 1187 1933">Người dẫn CT điều khiển và kết nối được các hoạt động của CT diễn đàn.</td> <td data-bbox="1187 1789 1275 1933"></td> <td data-bbox="1275 1789 1362 1933"></td> <td data-bbox="1362 1789 1484 1933"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="692 1933 1187 2072">Người thuyết trình trình bày được vấn đề hấp dẫn, có sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ.</td> <td data-bbox="1187 1933 1275 2072"></td> <td data-bbox="1275 1933 1362 2072"></td> <td data-bbox="1362 1933 1484 2072"></td> </tr> </tbody> </table>	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC ĐỘ			Tốt	Đạt	Chưa đạt	Chọn được một tác giả văn học và xây dựng được chủ đề diễn đàn.				Xây dựng được kế hoạch kịch bản tổ chức diễn đàn.				Thực hiện các hoạt động chuẩn bị: thành lập được ban tổ chức, ban tham vấn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị cơ sở vật chất,...				Người dẫn CT điều khiển và kết nối được các hoạt động của CT diễn đàn.				Người thuyết trình trình bày được vấn đề hấp dẫn, có sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ.			
NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC ĐỘ																											
	Tốt	Đạt	Chưa đạt																									
Chọn được một tác giả văn học và xây dựng được chủ đề diễn đàn.																												
Xây dựng được kế hoạch kịch bản tổ chức diễn đàn.																												
Thực hiện các hoạt động chuẩn bị: thành lập được ban tổ chức, ban tham vấn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị cơ sở vật chất,...																												
Người dẫn CT điều khiển và kết nối được các hoạt động của CT diễn đàn.																												
Người thuyết trình trình bày được vấn đề hấp dẫn, có sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ.																												

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm		
mục văn nghệ chào mừng và tạo không khí cho diễn đàn.	Có sự tương tác giữa người thuyết trình, người nghe và ban tham vấn trong quá trình giao lưu, trao đổi, thảo luận.		
Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ Tổ chức diễn đàn			
Bước 3. Báo cáo, thảo luận Đại diện HS tham gia diễn đàn trao đổi về tác giả văn học đã lựa chọn		Không khí diễn đàn cởi mở, hợp tác.	
Bước 4. Đánh giá, kết luận - GV kết hợp đánh giá sự tham gia của HS trong mỗi hoạt động, đặc biệt khích lệ để các em nhận thức được việc tổ chức diễn đàn là một hoạt động cần thiết khi HS lựa chọn CD Ngữ văn theo định hướng nghề nghiệp. Có thể đánh giá việc tổ chức diễn đàn theo phiếu đánh giá.	Rút ra được thông điệp của diễn đàn.		

3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

b. Nội dung:

- HS hoạt động cá nhân và kết hợp làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ
- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân hoặc thảo luận nhóm

c. Sản phẩm: HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu học sinh: Xây dựng kế hoạch đọc – tìm hiểu về một tác giả (tự chọn) có tác phẩm được học trong chương trình, sách giáo khoa môn Ngữ văn (từ lớp 10 đến lớp 11).
- HS hoàn thành bài tập.
- Chia sẻ kết quả với cả lớp.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc nhóm (ở nhà)

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp kết quả làm việc
- HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 4. Đánh giá, kết luận

GV gợi ý, nhận xét, đánh giá kết quả của HS

4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Khích lệ tinh thần tự học của HS

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS vận dụng kiến thức, kỹ năng hoàn thành 3 bài tập mở rộng

c. Sản phẩm: Bài tập đã hoàn thành của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>1. Suu tầm những bài viết hay về tác giả văn học.</p> <p>2. Trong các bài viết bạn sưu tầm được, hãy xác định và tìm hiểu việc tác giả đã triển khai cách viết theo hướng nào?</p> <p>3. Viết bài giới thiệu về một tác giả (tự chọn) theo một trong các hướng triển khai khác nhau.</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS làm việc cá nhân ở nhà</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận</p> <p>- HS báo cáo kết quả trên lớp buổi sau.</p> <p>Bước 4. Đánh giá, kết luận</p> <p>- HS nhận xét, bổ sung chéo cho nhau theo tiến trình hoạt động.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p>	<p>Bài tập của cá nhân HS hoàn thành theo yêu cầu.</p>

Phụ lục:

Phụ lục 1. Ong tìm chữ (tìm tên các giả văn học)

B	C	N	O	N	G	U	Y	Ê	N	T	R	A	I	C	P
G	I	G	O	G	G	N	G	A	B	E	Đ	B	K	M	O
H	H	U	B	U	E	U	O	H	Q	K	R	E	R	S	K
Ô	K	Y	E	G	Đ	H	Y	U	A	O	T	U	O	T	O
C	Đ	Ê	B	H	I	L	I	Ê	M	K	Ô	B	U	N	Q
H	L	N	Q	S	N	U	B	O	N	E	H	E	T	N	O
I	A	T	H	M	H	N	I	D	A	D	U'	U	Đ	P	I
M	Đ	U	I	A	Đ	O	E	M	M	V	U	O	I	N	N
I	B	Â	B	N	R	I	M	I	C	O	V	C	B	H	B
N	D	N	I	H	S	T	B	K	A	B	I	D	I	B	N
H	S	R	O	P	A	D	A	H	O	X	S	E	M	Â	Q
P	Q	B	B	I	G	M	Q	G	A	E	A	T	C	U	M
H	Ô	X	U	Â	N	H	Ư	Ơ	N	G	O	Y	H	S	C
D	S	K	X	U	Â	N	D	I	Ê	U	U	M	R	E	U
Q	D	A	S	O	B	I	R	E	B	H	P	B	Đ	A	P
N	G	U	Y	Ê	N	H	U	Y	T	H	I	Ê	P	I	C

Phụ lục 2. Lập danh mục tài liệu tác giả tiêu biểu mà HS đã lựa chọn

VÍ DỤ: TƯ LIỆU VỀ NAM CAO

Sinh	Trần Hữu Tri <u>29 tháng 10, 1915</u> hoặc <u>1917</u> <u>Hà Nam, Liên bang Đông Dương</u>
Mất	30 tháng 11, 1951 (36 tuổi) hoặc (34 tuổi) <u>Ninh Bình, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa</u>
<u>Bút danh</u>	Nam Cao, Thúy Rư, Xuân Du, Nguyệt
Nghề nghiệp	<u>Nhà văn, nhà báo, nhà thơ, phóng viên</u>
Giai đoạn sáng tác	<u>1935-1951</u>
Thể loại	<u>Truyện ngắn, Tiểu thuyết, phóng sự</u>
Trào lưu	<u>Chủ nghĩa hiện thực</u>
Tác phẩm nổi bật	Kịch: <u>Đóng góp</u> Tiểu thuyết: <u>Truyện người hàng xóm, Sống mòn</u> Truyện ngắn: <u>Chí Phèo, Lão Hạc, Đôi mắt</u>
Giải thưởng nổi bật	Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật
Danh mục tài liệu	<ol style="list-style-type: none">1. Thái An: Lão Bá Kiến thật là cao tay, Báo Giáo dục và thời đại 5-10-1992.2. Vũ Tuấn Anh: Phong cách truyện ngắn Nam Cao, Báo Quân đội nhân dân thứ bảy, số 76, 1991.3. Lại Nguyên Ân: Nam Cao và cuộc canh tân văn học đầu thế kỉ XX, Tạp chí Văn học số 1, 1992.4. Trần Ngọc Dung: Gặp gỡ giữa Gioócki và Nam Cao, trong nghệ tiếp về Nam Cao, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội 1992.5. Đinh Trí Dũng: Bi kịch tự ý thức-Nét độc đáo trong cảm hứng nhân đạo của Nam Cao, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội 1992.6. Phạm Huy Dũng: Bàn thêm về ý nghĩa thẩm mỹ của cái gọi là yếu tố tự nhiên <i>chủ nghĩa trong tác phẩm Nam Cao, trong Nghệ tiếp về Nam Cao, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội 1992.</i>7. Nguyễn Đức Đan: Đặc điểm của văn học hiện thực phê phán Việt Nam, Nxb Văn học, Hà Nội 1964.8. Nguyễn Đức Đan: Nam Cao trong mấy vấn đề văn học hiện thực phê phán Việt Nam, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1968

Phụ lục 3. Tiến trình và kết quả đọc về tác giả Nguyễn Huy Thiệp và một hướng chọn đọc tập trung vào mảng truyện ngắn về đề tài nông thôn, theo 4 bước

Tóm tắt tiểu sử tác giả Nguyễn Huy Thiệp	Năm	Sự kiện
	1950	Sinh ra tại tỉnh Thái Nguyên, quê ở huyện Thanh Trì, Hà Nội.
	1960	Gia đình chuyển về Hà Nội định cư ở xóm Cò, thôn Khương Hạ, xã Khương Đình, huyện Thanh Trì (nay là phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân), Hà Nội
	1970	Tốt nghiệp khoa Sư, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
	1980-1992	Chuyển về làm việc tại Bộ Giáo dục và Đào tạo, sau đó làm việc tại Công ti Kỹ thuật trắc địa bản đồ, Cục Bản đồ.
	1986	Bắt đầu nổi tiếng với một số truyện in trên Tuần báo Văn nghệ (<i>Muối của rừng, Nàng Sinh, Cô My, Vết trượt</i>) khi đã 36 tuổi.
	1987	Tác phẩm <i>Tướng về hưu</i> đánh dấu vị trí của Nguyễn Huy Thiệp trên văn đàn văn học Việt Nam.
	1985-2000	Một loạt truyện ngắn tiêu biểu viết về đề tài nông thôn, miền núi, thành thị ra đời (<i>Cháy đi sông ơi, Những bài học nông thôn, Những ngọn gió Hua Tát, Những người thợ xé, Không có vua, ...</i>)
	2006-2008	Các giải thưởng: Giải thưởng Hội Nhà văn Hà Nội cho tiểu luận văn chương <i>Giăng lưới bắt chim</i> (2006); Huân chương Văn học Nghệ thuật Pháp (2007); Giải thưởng Premio Nonino, (I-ta-li-a – Italy, 2008)
	2021	Mất tại nhà riêng ở phố Bùi Xương Trạch, quận Thanh Xuân, Hà Nội
	2022	Được truy tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật
Các tác phẩm viết về đề tài nông thôn của Nguyễn Huy Thiệp	<i>Cháy đi sông ơi</i> (1985); <i>Những bài học nông thôn</i> (1988); <i>Thương nhớ đồng quê</i> (1992); <i>Chăn trâu cắt cỏ</i> (1996); <i>Chú Hoạt tôi</i> (2001);...	
Ghi chép về tác phẩm <i>Cháy đi sông ơi</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Đề tài: Cuộc sống của những con người đánh cá trên sông nước. – Cốt truyện: Nhân vật “tôi” trong một lần được nghe câu chuyện truyền thuyết huyền hoặc về con trâu đen ở khúc sông nên đã xin đi theo những người đánh cá đêm nhưng gặp toàn ông chủ thuyền ghê gớm, đáng sợ. Có 	

	<p>lần khi đang tranh giành luồng cá, nhân vật “tôi” đã bị hất xuống sông và được một người phụ nữ cứu. Sau một thời gian làm trên thành phố, nhân vật tôi về lại bến sông xưa thì được tin người phụ nữ cứu mình năm xưa bị chết đuối mà không được ai cứu, điều này đã để lại nhiều cảm xúc và ám ảnh trong lòng nhân vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tình huống truyện: Nhân vật "tôi" đã xin đi theo thuyền đánh cá với ước mong được nhìn thấy con trâu đen trong truyền thuyết. – Thời gian và không gian truyện: Chủ yếu là buổi đêm trên những con thuyền đánh cá chật chội, tăm tối, – Nhân vật: Những con người bậm trợn với những câu chuyện nửa thực nửa hư ghê rợn, nhưng cũng có những con người nhân hậu hiền đời, hiền người và làm việc cao đẹp như chị Thắm. – Ngôi kể: Ngôi kể thứ nhất, nhân vật xưng “tôi”, người chứng kiến và trải nghiệm nhiều cung bậc của cuộc sống. – Nghệ thuật nổi bật: Xây dựng hình ảnh biểu tượng, dòng sông như dòng đời luôn trôi chảy, mang theo hết thảy những vui buồn. Nhưng có những điều vẫn luôn ở lại, ám ảnh, day dứt như khát khao kiếm tìm con trâu đen trong kí ức tuổi thơ của nhân vật “tôi”. – Những câu văn tiêu biểu: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Chảy đi sông ơi/ Bần khoản làm gì?/ Rồi sông dài hết/ Anh hùng còn chi?;...</i> + <i>Con sông tựa như giạt mình phút chốc sau đó lại lặng im trôi, giống như một người hiểu biết tất cả nhưng đang mãi mê suy nghĩ, chẳng cần mà cũng chẳng thèm biết đến xung quanh chọn rộn những gì.</i> + <i>Đừng trách họ thế – người phụ nữ an ủi tôi, giọng nói ngân nga như hát</i> – <i>có ai yêu thương họ đâu... Họ đói mà ngu muội lắm...</i>
<p>Nghiên cứu, nhận định về tác phẩm của Nguyễn Huy Thiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nguyễn Huy Thiệp đã làm một cuộc cách mạng trong tư duy nghệ thuật, những tác phẩm của ông mang lại cho người đọc một cảm giác vừa thân quen, vừa lạ lẫm, vừa truyền thống, vừa hiện đại. Ta có thể vừa đọc, vừa nhận ra một Nguyễn Huy Thiệp vừa cá tính, vừa phóng khoáng trong những truyện ngắn đọc rất tự nhiên của ông. (Trần Quỳnh Nga – baohatinh.vn) – Chị Thắm trong “Chảy đi sông ơi” cứu không biết bao nhiêu người chết đuối, khi nghe chú bé trách bọn đánh cá đêm độc ác, chị nói với em: “Đừng trách họ thế [...] có ai yêu thương họ đâu...”. Đó là tấm lòng bao dung sẵn sàng mở ra thông cảm với mọi người, kể cả kẻ ác. (Hồ Tấn Nguyên Minh – vanhocsaiгон.vn)
<p>Tổng hợp các nội dung đã</p>	<p>Phiếu đọc về tác giả: Nguyễn Huy Thiệp</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái quát về tiểu sử và đặc điểm con người của tác giả

<p>đọc về Nguyễn Huy Thiệp (hướng đọc về đề tài nông thôn)</p>	<p>– Tiểu sử: tóm tắt theo bảng trên.</p> <p>– Đặc điểm con người: từng có nhiều thời gian lưu lạc khắp các vùng quê Bắc Bộ nên rất hiểu về đời sống nông thôn Việt Nam, đặc biệt là miền Bắc.</p> <p>2. Những tác phẩm tiêu biểu của tác giả về đề tài nông thôn Ghi tên 5 tác phẩm và tóm tắt nội dung đọc về 5 tác phẩm nổi tiếng của tác giả (có thể chọn đọc sâu 2 – 3 tác phẩm).</p> <p>3. Những vấn đề nổi bật về đề tài nông thôn được đề cập đến trong sáng tác của tác giả</p> <p>– Làng quê nghèo, xác xơ và số phận những người dân quê chân lấm tay bùn (phụ nữ, trẻ em, trai làng); những con người lam lũ, sống buồn tẻ, nhàm chán, an phận.</p> <p>– Không gian sống của làng quê: thiên nhiên nguyên sơ, thanh bình; môi trường tự nhiên đang bị huỷ hoại.</p> <p>– Các giá trị văn hoá của làng quê: đặc trưng văn hoá làng xã; sự biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống trong xã hội nhiều biến động.</p> <p>4. Phân tích một số vấn đề nổi bật trong sáng tác về đề tài nông thôn của tác giả Chọn 1, 2 vấn đề nêu trên (mục 3) để phân tích, minh hoạ bằng một số tác phẩm đã đọc.</p> <p>5. Đánh giá chung về những giá trị đặc sắc của tác giả về đề tài nông thôn Qua những trang viết về nông thôn, Nguyễn Huy Thiệp đã thể hiện một số nét đặc sắc trong cảm hứng và nghệ thuật như sau:</p> <p>– Xót thương và trăn trở về một nông thôn đang dần thay đổi, đặc biệt là sự phai nhạt dần các đặc trưng văn hoá làng xã.</p> <p>– Khẳng định chất thơ và những giá trị vật chất và tinh thần của một nông thôn Việt Nam vẫn luôn tiềm ẩn, bền vững.</p> <p>– Tái hiện một bức tranh nông thôn vừa gần gũi, chân thực vừa ma mị, ám ảnh, những hình ảnh giàu ý nghĩa biểu tượng.</p> <p>6. Ý nghĩa các sáng tác của tác giả trong bối cảnh hiện nay Khẳng định vẻ đẹp và những giá trị vĩnh hằng của nông thôn Việt Nam</p>
---	--

Phụ lục 4. Tiêu chí nhận xét, đánh giá bài viết theo hướng giới thiệu sự nghiệp văn học của một tác giả

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Trình bày được những thông tin cơ bản về cuộc đời, quá trình sáng tác và thành tựu sáng tác nổi bật của tác giả.		
2	Đảm bảo tính xác thực của thông tin với những ghi chú		

	tường tận về thời gian, không gian và các số liệu, dẫn chứng có tính tổng hợp, khái quát.		
3	Chọn được hình thức triển khai thông tin hợp lí, làm nổi bật các điều kiện tạo nên thành tựu sáng tác của tác giả, giúp người đọc văn bản có được sự hình dung toàn vẹn về một sự nghiệp văn học.		
4	Tổ chức bài viết thành các phần hợp lệ đảm bảo mạch lạc, liên kết trong từng đoạn văn và cả văn bản.		
5	Sử dụng từ ngữ chính xác; diễn đạt chuẩn mực, trong sáng; viết đúng chính tả.		
6	Phối hợp linh hoạt phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ.		

Phụ lục 5. Tiêu chí nhận xét, đánh giá bài viết theo hướng nghiên cứu phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Giới thiệu được những thông tin cơ bản của tác giả và việc nghiên cứu về phong cách nghệ thuật của tác giả.		
2	Xác định được phạm vi nghiên cứu về phong cách nghệ thuật của tác giả (nghiên cứu toàn diện hay chỉ một phương diện, một thể loại, một giai đoạn sáng tác tiêu biểu).		
3	Triển khai nội dung văn bản hợp lí, nêu được những luận điểm khái quát về các đặc điểm phong cách nghệ thuật của tác giả.		
4	Làm sáng tỏ được từng đặc điểm trong phong cách nghệ thuật của tác giả thông qua những bằng chứng cụ thể, có tính thuyết phục.		
5	Tổ chức bài viết thành các phần hợp lí; đảm bảo mạch lạc, liên kết trong từng đoạn văn và cả văn bản.		
6	Sử dụng từ ngữ chính xác; diễn đạt chuẩn mực, trong sáng; viết đúng chính tả; thực hiện việc trích dẫn đúng quy cách, đảm bảo tính khoa học.		

Phụ lục 6. Tiêu chí nhận xét, đánh giá bài viết theo hướng dựng chân dung một tác giả văn học

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Nêu được những thông tin khái quát về tác giả một cách sinh động, giàu tính nghệ thuật.		
2	Bộc lộ được những cảm xúc, suy nghĩ và trải nghiệm cá nhân		

	về tác giả.		
3	Nêu được những nét đặc sắc trong sáng tác của tác giả thể hiện mối quan hệ chặt chẽ giữa văn và đời.		
4	Biết mở rộng liên hệ, so sánh nhằm làm rõ dấu ấn của tác giả trong đời sống văn học.		
5	Tổ chức nội dung bài viết linh hoạt, vừa đảm bảo logic, vừa truyền dẫn cảm xúc, đưa đến cho người đọc những ấn tượng sâu đậm về tác giả.		
6	Sử dụng từ ngữ chính xác; viết đúng chính tả; diễn đạt chuẩn mực, linh hoạt, giàu hình ảnh, giàu sắc thái biểu cảm.		

HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ:

1. HS hoàn thành các bài tập luyện tập và vận dụng đã chuyển giao.
2. Suu tầm, đọc thêm các bài viết hay về tác giả và xác định hướng triển khai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Sách chuyên đề học tập Ngữ văn 11 *Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Nội dung công văn 5512/BGD-ĐT.
- Nội dung modul 1, 2, 3, 9 được tập huấn.
- Một số tài liệu tham khảo trên mạng internet

RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY

.....

.....

.....